TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2024/HS-ST
Ngày: 06/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Anh.

2. Bà Nguyễn Ngọc Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2024/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn T, sinh ngày 30 tháng 01 năm 1977, tại tỉnh Bình Định.

Nơi cư trú: 29/4, tổ D, khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn S (đã chết) và bà Trương Thị C, sinh năm 1936; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1976, có 02 con, lớn sinh năm 2001 và nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/6/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 26 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 01/12/2016 được đặc xá.

Bị bắt tạm giữ ngày 03/8/2024 đến ngày 09/8/2024. Bị cáo được tại ngoại.

2. Nhan Hoàng C1, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1974 tại tỉnh Long An.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An; Nơi cư trú: Khu phố E, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nhăn Văn C2 (đã chết) và bà Phạn Thị M (đã chết); bị cáo có vợ là Huỳnh Thị Ngọc D, sinh năm 1974 và có 01 con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt và tạm giữ ngày 03/8/2024 đến ngày 02/10/2024. Bị cáo được tại ngoại.

3. Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 01 tháng 6 năm 1972 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Số D, tổ D, khu phố A, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Nguyễn Văn S1 (đã chết) và bà Phạm Thị L, sinh năm 1943; bị cáo có vợ tên Phạm Thị Thanh L1, sinh năm 1975 và có 02 con, lớn sinh năm 1995 và nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt và tạm giữ ngày 04/8/2024 đến ngày 09/8/2024. Bị cáo được tại ngoại.

4. Đặng Văn T1, sinh ngày 26 tháng 12 năm 1976 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp F, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn M1, sinh năm 1952 và bà Lương Thị N, sinh năm 1955; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Kim H1, sinh năm 1978 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại.

5. Đặng Thị Kim T2, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1973 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp F, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn M1, sinh năm 1952 và bà Lương Thị N, sinh năm 1955; bị cáo có chồng là Nguyễn Văn Q, sinh năm 1968 và có 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt và tạm giữ ngày 03/8/2024 đến ngày 02/10/2024. Bị cáo được tại ngoại.

(Các bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/8/2024, Trần Văn T cùng Nhan Hoàng C1, Nguyễn Ngọc H, Đặng Văn T1 đến chơi tại nhà Đặng Thị Kim T2 thuộc ấp F, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Sau đó T và cả nhóm rủ nhau đánh bạc hình thức "Binh xập xám", đồng thời nói T2 cho mượn 02 bộ bài Tây loại 52 lá và 01 tấm thảm. T2 biết nhóm T đánh bạc nhưng đồng ý cung cấp bài tây, thảm và mang xuống phòng bếp để T, C1, H, T1 đánh bạc và thu tiền xâu.

Cách thức đánh bạc "Binh xập xám" như sau: Mỗi người tham gia làm cái một ván và xoay vòng. Người làm cái sử dụng bộ bài Tây chia đều 04 người chơi, mỗi người 13 lá bài. Sau khi chia bài xong, người chơi sắp xếp thành 03 chi gồm chi dưới và chi giữa mỗi chi 05 lá bài, chi trên cùng 03 lá bài, trong đó chi dưới lớn hơn chi giữa, chi giữa lớn hơn chi trên. Nếu một trong bốn người chơi có 05 quân bài liên tiếp cùng chất, hoặc có ba chi mỗi chi có các quân bài liên tiếp nhau không cùng chất, hoặc ba chi mỗi chi là các quân bài cùng chất không cần liên tiếp nhau, hoặc có 04 quân bài giống nhau (tứ quý), hoặc bài có 06 đôi thì gọi là "mậu binh" và thắng ba người còn lại. Nếu không mậu binh, những người chơi tiến hành sắp xếp và so sánh các chi bài theo thứ tự từ lớn đến nhỏ như sau: "Cù lũ" tức là có 03 quân bài giống nhau và một đôi, "cù lũ" sẽ thắng "thùng" tức là 05 lá bài cùng một chất không liên tiếp nhau, "thùng" sẽ thắng "sảnh" tức là 05 quân bài liên tiếp nhau không cùng chất, "sảnh" sẽ thắng "xám chi" tức là 03 quân bài giống nhau và hai lá bài lẻ nữa, "xám" sẽ thắng "thú" tức là có 02 đôi và lẻ một lá bài, "thú" sẽ thắng "đôi" tức là có 02 đôi và các lá bài còn lại lẻ, "đôi" sẽ thắng các lá bài lẻ. Mỗi ván mỗi người sẽ cược thắng thua số tiền 200.000 đồng. Người chơi thắng bài "Mậu Binh" sẽ bỏ ra 40.000 đến 50.000 đồng nộp tiền xâu cho T2. Quá trình đánh bạc vào ngày 03/8/2024, tổng số tiền xâu là 190.000 đồng, nhưng số tiền này vẫn để trên chiếu bạc và chưa đưa cho T2.

Đến 12 giờ 40 phút cùng ngày, Trần Văn T, Nhan Hoàng C1, Nguyễn Ngọc H và Đặng Văn T1 đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an xã T, huyện V phát hiện và tiến hành lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang đối với T, C1, T2. Riêng Nguyễn Ngọc H, Đặng Văn T1 chạy thoát.

Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Ngọc H đến Công an xã T đầu thú. Ngày 14/8/2024, Đặng Văn T1 đến đầu thú tại Công an thị trấn V.

- Tang vật, tài sản tạm giữ:

Số tiền 9.440.000 đồng; 02 bộ bài tây đã qua sử dụng; 01 tấm thảm màu đen xám; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A22 của Nhan Hoàng C1; 01 điện thoại Iphone 7 Plus và 01 điện thoại Nokia 105 của Trần Văn T.

Xe mô tô biển số 60F2-699.49 của Trần Văn T; xe mô tô 62P2-164.29 của Nhan Hoàng C1; xe mô tô 60M2-8036 của Nguyễn Ngọc H.

Nguyễn Ngọc H giao nộp 3.500.000 đồng khi đầu thú tại Công an xã T, huyện V.

- Kết quả điều tra xác định số tiền đánh bạc như sau:

Nhan Hoàng C1 mang theo 3.200.000 đồng sử dụng đánh bạc, thua bạc 1.600.000 đồng. Khi bắt quả tang tiền để trên chiếu bạc 1.600.000 đồng.

Trần Văn T mang theo 1.300.000 đồng đánh bạc và bị thua hết tiền, T mượn Thoa 5.000.000 đồng tiếp tục đánh bạc. Khi bắt quả tang tiền để trên chiếu bạc.

Nguyễn Văn H2 mang theo 3.500.000 đồng sử dụng đánh bạc. Khi bị Công an phát hiện H2 bỏ chạy và làm rơi mất số tiền này.

Đặng Văn T1 mang theo 1.200.000 đồng sử dụng đánh bạc. Khi bị Công an phát hiện T1 chạy thoát và bỏ lại số tiền tại chiếu bạc.

Tổng số tiền các bị can sử dụng đánh bạc là 14.200.000 đồng.

- Kết quả xác minh phương tiện tạm giữ xác định:

Xe mô tô biển số 60F2-699.49 do Trần Văn T đứng tên chứng nhận đăng ký. Ngày 03/8/2024, T điều khiển xe đến nhà Đặng Thị Kim T2, sau đó tham gia đánh bạc.

Xe mô tô biển số 60M2-8036 do bà Phạm Thị Thanh L1, sinh năm 1975, ngụ khu phố A, phường B, thành phố B đứng tên chứng nhận đăng ký (vợ Nguyễn Ngọc H). Ngày 03/8/2024, H sử dụng làm phương tiện đến nhà T2, sau đó tham gia đánh bạc, bà L1 không biết.

Xe mô tô biển số 62P2-164.29 do Nhan Hoàng C1 đứng tên chứng nhận đăng ký. Ngày 03/8/2024, C1 điều khiển xe đến nhà T2, sau đó tham gia đánh bạc.

Tại Cáo trạng số: 146/CT-VKSVC ngày 17/10/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố bị cáo Trần Văn T, Nhan Hoàng C1, Đặng Văn T1, Nguyễn Ngọc H và Đặng Thị Kim T2 về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt: bị cáo T2 và bị cáo T1 mỗi bị cáo số tiền từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ; bị cáo C1 và bị cáo H mỗi bị cáo số tiền từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ; bị cáo T số tiền từ 30.000.000đ đến 35.000.000đ;

Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội đánh bạc.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận về hành vi của mình nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi của các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng mô tả hành vi của các bị cáo mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận ngày 03/8/2024, tại nhà của Đặng Thị Kim T2 thuộc ấp F, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai, T2 cung cấp địa điểm, 02 bộ bài tây và tấm thảm cho Trần Văn T cùng Nhan Hoàng C1, Nguyễn Ngọc H, Đặng Văn T1 đánh bạc hình thức "Binh xập xám", số tiền sử dụng đánh bạc là 14.200.000 đồng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với tất cả tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội và phòng chống tệ nạn tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi các bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Trong vụ án này các bị cáo là người lao động nhất thời phạm tội, các bị cáo trực tiếp đánh bạc thắng thua với nhau nên giữ vai trò ngang nhau. Tuy nhiên, bị cáo T có nhân thân xấu nên mức hình phạt của bị cáo phải cao hơn các bị cáo còn lại. Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Ngoài ra các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng và số tiền đánh bạc không lớn. Hội đồng xét xử quyết định hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính

trong gia đình là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô biển số 60F2-699.49, 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, 01 điện thoại di động Nokia 105 của Trần Văn T; xe mô tô biển số 60M2-8036 của bà Phạm Thị Thanh L1. Do không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã giao trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

- Đối với số tiền 12.940.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 02 bộ bài tây loại 52 lá (đã qua sử dụng); 01 tấm thảm màu đen xám không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển số 62P2-164.29 và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A22 của Nhan Hoàng C1 không liên quan đến việc phạm tội nên giao trả cho bị cáo.

[7] Quan điểm của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn T, Nhan Hoàng C1, Đặng Văn T1; Nguyễn Ngọc H và Đặng Thị Kim T2 phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

Bị cáo Trần Văn T số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Bị cáo Nhan Hoàng C1 số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Bị cáo Đặng Văn T1 số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Bị cáo Nguyễn Ngọc H số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Bị cáo Đặng Thị Kim T2 số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 12.940.000 đồng (mười hai triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây loại 52 lá (đã qua sử dụng); 01 tấm thảm màu đen xám.

- Trả lại cho Nhan Hoàng C1 xe mô tô biển số 62P2-164.29, số máy HC09E3016171, số khung RLHHC090X4Y316056 và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A22 màu đen.

Theo biên lai thu tiền số 0004366 ngày 01/11/2024 và biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Tuấn